

Bản án số: 14/2017/HSST
Ngày: 09/6/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VINH CHÂU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Vũ Phương**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Phạm Thị Hương**.

Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã Vinh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông **Triệu Khánh Long**.

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.

Nơi công tác: Hiện nay sinh hoạt Đảng tại Chi bộ khóm 1, phường 1, thị xã Vinh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Anh Đô**, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Vinh Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vinh Châu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Kiều Mỹ** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2017 tại Nhà văn hóa thuộc Ủy ban nhân dân Phường 2, thị xã Vinh Châu xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2017/HSST ngày 12 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thái H, sinh năm: 1993; Cư trú tại: Ấp HP, xã HT 1, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Con ông Nguyễn Văn M (s) và bà Hồ Thị S (s); Anh, chị, em ruột: 05 người; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/02/2017; (Bị cáo có mặt).

Người bị hại:

1. **Lâm C**, sinh năm: 1997; (chết ngày 10/01/2017);

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lâm C:

- Ông **Lâm H**, sinh năm: 1970 (cha ruột);

- Bà **Dương Thị S**, sinh năm: 1973 (mẹ ruột);

Người đại diện theo ủy quyền của bà **Dương Thị S**: Ông **Lâm H**, sinh năm: 1970; (Văn bản ủy quyền lập ngày 16/02/2017); Ông **H** có mặt.

Cùng cư trú tại: ấp VT B, xã VH, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

2. **Thạch T**, sinh năm: 1996 (chết ngày 10/01/2017);

Người đại diện hợp pháp của bị hại Thạch T:

- Ông **Thạch S**, sinh năm: 1955 (cha ruột);

- Bà Thạch Thị H, sinh năm: 1966 (mẹ ruột);
Người đại diện theo ủy quyền của bà Thạch Thị H: Ông Thạch S, sinh năm: 1955; (Văn bản ủy quyền lập ngày 16/02/2017); Ông S có mặt.
Cùng cư trú tại: ấp VT B, xã VH, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.
3. Lý Đ, sinh năm: 1990; Cư trú tại: ấp TS, xã VH, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1962; Cư trú tại: ấp HĐ, xã NĐ, huyện MX, tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

2. Ông Hà Văn Bình P, sinh năm: 1978; Cư trú tại: Số 49, TCD, khóm 4, phường 2, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng; (có đơn xét xử vắng mặt).

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Sơn Chốt, Cán bộ Đài truyền thanh thị xã Vĩnh Châu; (có mặt).

Người phiên dịch tiếng Hoa: Ông Trần Chiêu - Cán bộ Đảng ủy phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Thái H bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu truy tố với hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 10/01/2017, Nguyễn Thái H điều khiển xe ô tô tải biển số 83C-041.12 loại xe trọng tải 4000kg, trên xe có anh Nguyễn Văn T ngồi ghế phụ, lưu thông trên tuyến đường Quốc lộ NSH theo hướng từ xã LH về phường 1, thị xã VC (theo hướng Đông sang Tây). Khi xe chạy đến đoạn đường thuộc khóm VB, phường 2, thị xã VC thì phát hiện phía trước cách khoảng 300 mét có xe mô tô chạy ngược chiều trên làn đường bên phải theo hướng điều khiển xe của H (theo hướng Tây sang Đông). Lúc này H điều khiển xe chuyển hướng sang phần đường bên trái (làn đường hướng Nam) chạy được khoảng 30 mét thì đụng vào xe mô tô biển số 83P2-631.41 do Lâm C điều khiển chở Thạch T và Lý Đ đi chiều ngược lại dẫn đến gây tai nạn. Hậu quả làm cho Lâm C và Thạch T tử vong, còn Lý Đ bị thương.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Thái H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội là điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ đi không đúng phần đường quy định, chạy lấn sang phần đường bên trái, dẫn đến gây tai nạn giao thông đường bộ làm cho Lâm C, Thạch T bị tử vong và Lý Đ bị thương tích tỷ lệ tổn hại sức khỏe 17% như đã nêu trên.

Qua kết quả khám nghiệm hiện trường và vẽ sơ đồ hiện trường ngày 10/01/2017 đã thể hiện: Mặt đường rộng 06 mét; điểm đụng đo từ mép đường chuẩn hướng Bắc về hướng Nam là 3,80 mét. Như vậy nguyên nhân dẫn đến gây tai nạn là do bị cáo Nguyễn Thái H điều khiển xe mô tô biển số 83C-041.12 đi không đúng phần đường quy định, chạy lấn sang phần đường bên trái theo hướng đi của xe bị cáo H đang lưu thông là 0,8 mét (đo từ tim đường hướng Bắc kéo về hướng Nam là 0,80 mét) theo hướng đi của bị cáo Nguyễn Thái H, nên đã đụng xe mô tô biển số 83P2-631.41 dẫn đến gây tai nạn làm cho Lâm C, Thạch T bị tử vong và Lý Đ bị thương tích tỷ lệ tổn hại sức khỏe 17%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 04/TT ngày 10/01/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y Tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Nguyên nhân chết của Thạch T do bị tai nạn giao thông gây chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 05/TT ngày 10/01/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y Tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Nguyên nhân chết của Lâm C do bị tai nạn giao thông gây chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 40/TgT-PY ngày 10/3/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y Tế tỉnh Sóc Trăng kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lý Đ hiện tại là 17%.

Tại bản Cáo trạng số: 13/QĐ-KSĐT ngày 09/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã VC truy tố bị cáo Nguyễn Thái H về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thái H thừa nhận hành vi phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” dẫn đến gây tai nạn làm Thạch T, Lâm C bị tử vong và Lý Đ bị thương tích. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái H gây hậu quả rất nghiêm trọng, đối chiếu với quy định tại Nghị quyết số: 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi của bị cáo Nguyễn Thái H có đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thái H về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm đ Khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999, đã sửa đổi, bổ sung năm 2009 và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H mức án từ 01 năm tù đến 02 năm tù;

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thái H và bà Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe ô tô tải biển số 83C-041.12 cùng nhau liên đới bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của các bị hại Lâm C, Thạch T và bị hại Lý Đ xong, nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an thị xã VC đã xử lý trả lại tài sản cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp xong, nên không đặt ra xem xét.

- Bị cáo Nguyễn Thái H thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu, thống nhất với ý kiến đề nghị của vị Kiểm sát viên; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thái H và bà Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe ô tô tải biển số 83C-041.12 cùng nhau liên đới bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của các bị hại Lâm C, Thạch T và bị hại Lý Đ xong; Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt;

- Người đại diện hợp pháp của các bị hại Lâm C và Thạch T thống nhất với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, ý kiến của vị Kiểm sát viên và lời nhận tội của bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thái H và bà Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe ô tô tải biển số 83C-041.12 cùng nhau liên đới bồi thường thiệt hại xong nên

không có yêu cầu gì khác; Về trách nhiệm hình sự: Xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại Lý Đ thống nhất với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, ý kiến của vị Kiểm sát viên và lời nhận tội của bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thái H và bà Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe ô tô tải biển số 83C-041.12 đã bồi thường thiệt hại xong; Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị N thống nhất với nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, ý kiến của vị Kiểm sát viên và lời nhận tội của bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thái H và bà Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe ô tô tải biển số 83C-041.12 cùng nhau liên đới bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của các bị hại Lâm C, Thạch T và bị hại Lý Đ xong.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

*** Về tố tụng:**

+ Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã VC, Viện kiểm sát nhân dân thị xã VC, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

+ Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Văn Bình P có đơn xin xét xử vắng mặt. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa vị Kiểm sát viên, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên. Xét thấy sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 191 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nêu trên theo quy định của pháp luật.

*** Về nội dung:**

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thái H đã khai nhận: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 10/01/2017, bị cáo Nguyễn Thái H được bà Nguyễn Thị N là chủ phương tiện thuê điều khiển xe ô tô biển số 83C-041.12 loại xe trọng tải 4000kg cùng với phụ xế là Nguyễn Văn T đi chở cá chẻm tại xã LH, thị xã VC. Sau khi thu mua cá xong, bị cáo H điều khiển xe chạy trên tuyến đường Quốc lộ NSH từ hướng xã LH về phường 1, thị xã VC (theo hướng Đông sang Tây). Khi vừa chạy đến khu vực thuộc khóm VB, phường 2, thị xã VC do không tuân thủ các quy tắc an toàn giao thông, bị cáo H cho xe vượt lần

sang phần đường bên trái nên đã đụng vào xe mô tô biển số 83P2-631.41 do Lâm C điều khiển chở Thạch T và Lý Đ ngồi sau đang chạy theo chiều ngược lại dẫn đến gây tai nạn. Hậu quả làm cho Lâm C, Thạch T bị tử vong và Lý Đ bị thương tích tỷ lệ tổn hại sức khỏe 17%. Nhận thấy lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Thái H tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường lập ngày 10/01/2017 cũng như các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thái H là điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ các quy tắc về an toàn giao thông đường bộ với lỗi như sau: Điều khiển xe ô tô biển số 83C-041.12 tham gia giao thông đi không đúng phần đường quy định, chạy xe vượt lấn sang phần đường bên trái 0,8 mét theo hướng đi của xe bị cáo H đang điều khiển đã đụng vào xe mô tô biển số 83P2-631.41 đi theo chiều ngược lại dẫn đến gây tai nạn. Hậu quả làm cho các bị hại Lâm C, Thạch T bị tử vong và bị hại Lý Đ bị thương tích tỷ lệ tổn hại sức khỏe 17%. Với lỗi nêu trên đã vi phạm vào quy định tại Khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008. Đối chiếu với quy định tại điểm a tiểu mục 4.2 mục 4 phần I của Nghị quyết số: 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, xét thấy hành vi của bị cáo Nguyễn Thái H là “*gây hậu quả rất nghiêm trọng*” là làm chết hai người và đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thái H đã vi phạm vào quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Cho nên bản Cáo trạng số: 13/QĐ-KSĐT ngày 09/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã VC truy tố bị cáo Nguyễn Thái H phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự 1999, đã sửa đổi, bổ sung năm 2009 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thái H là rất nguy hiểm cho xã hội. Do đó bị cáo Nguyễn Thái H phải gánh chịu hậu quả về trách nhiệm hình sự và dân sự do hành vi của mình gây ra. Đồng thời, cũng phải xử lý nghiêm có một hình phạt thích đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo với mục đích nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo sau này trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và làm gương cho người khác.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt như: Sau khi phạm tội bị cáo có thật thà khai báo; Sau khi gây tai nạn bị cáo H đến cơ quan Công an phường 2, thị xã VC trình báo hành vi phạm tội của mình; Bị cáo và chủ phương tiện (bà Nguyễn Thị Nương) đã bồi thường thiệt hại kịp thời cho gia đình mỗi bị hại đã chết với số tiền là 100.000.000 đồng và tiền xe mô tô bị hư hỏng cho gia đình bị hại Lâm C với số tiền là 3.710.000 đồng; Bồi thường bị hại Lý Đ với số tiền là 12.000.000 đồng; Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của các bị hại Lâm C, Thạch T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; Ngoài ra gia đình bị cáo H có ông nội là liệt sĩ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

năm 2015. Xét thấy bị cáo Nguyễn Thái H có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố là phù hợp với quy định của pháp luật và đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo để trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thái H và bà Nguyễn Thị N là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe ô tô tải biển số 83C-041.12 đã cùng nhau liên đới bồi thường thiệt hại cho gia đình các bị hại Lâm C, Thạch T và bị hại Lý Đ xong và gia đình các bị hại Lâm C, Thạch T và bị hại Lý Đ không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra Công an thị xã VC đã xử lý giao trả chiếc xe ô tô tải biển số 83C-041.12 và xe mô tô biển số 83P2-631.41 cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp theo Quyết định số 08 và 09 ngày 06/3/2017.

Riêng đối với chiếc xe mô tô biển số 83P2-631.41 (của Lâm C mua lại của người khác) do ông Hà Văn Bình P đứng tên, tuy nhiên chiếc xe này vào khoảng tháng 06 năm 2016 ông P cho rằng đã bán cho người khác nhưng không nhớ bán cho ai. Hiện nay, chiếc xe nêu trên không liên quan gì đến quyền lợi của ông P.

- Tại phiên tòa xét thấy lời đề nghị của vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thái H, phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 và khoản 5 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái H: **02 (hai) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 14/02/2017. Cấm bị cáo Nguyễn Thái H hành nghề tài xế lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm tính kể từ ngày chấp hành xong hình phạt.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của các bị hại Lâm C và Thạch T và bị hại Lý Đ không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thái H phải chịu là 200.000 đồng;

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ nhận bản án hoặc niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân

sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa, đổi bổ sung năm 2014).”

Nơi nhận:

- VKSND TXVC;
- CA TXVC;
- THA TXVC;
- Sở TP TST;
- BC, BH, NCQLNVLQ, NĐDHPCBH;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Vũ Phương